

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 19/2021/TLST-VHNGĐ ngày 04 tháng 3 năm 2021 về việc công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Ông **Hồ Thanh S**, sinh năm: 1978; Hộ khẩu thường trú: Đường N, khóm E, phường G, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

2. Bà **Lê Thị Kiều T**, sinh năm: 1979; Hộ khẩu thường trú: Đường N, khóm E, phường G, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Ông Hồ Thanh S và bà Lê Thị Kiều T có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường B, thành phố S vào ngày 16/7/2001. Sau khi kết hôn, ông bà chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp nhau, ông bà đã sống ly thân từ tháng 8 năm 2019 cho đến nay. Nay ông bà nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn của ông bà. Xét thấy, thực trạng mâu thuẫn giữa ông S và bà T đã đến mức trầm trọng, vợ chồng ông bà không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, công nhận sự thuận tình ly hôn của ông Hồ Thanh S và bà Lê Thị Kiều T.

[2]. Về con chung: Ông Hồ Thanh S và bà Lê Thị Kiều T trình bày ông bà có 02 người con chung tên Hồ Minh H; (Giới tính: nam) sinh ngày 12/4/2002 và Hồ Thanh H1; (Giới tính: nam) sinh ngày 11/11/2008.

Ông Hồ Thanh S và bà Lê Thị Kiều T thống nhất thỏa thuận giao cháu Hồ Thanh H1 cho bà Lê Thị Kiều T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu H1 đủ 18 tuổi. Hiện cháu H1 đang sống với bà T.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Hồ Thanh S và bà Lê Thị Kiều T thống nhất thỏa thuận ông Hồ Thanh S không cấp dưỡng nuôi con.

Đối với cháu Hồ Minh H; (Giới tính: nam) sinh ngày 12/4/2002 đã đủ 18 tuổi và có cuộc sống tự lập nên ông Hồ Thanh S và bà Lê Thị Kiều T thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Xét thấy, việc thỏa thuận người trực tiếp nuôi con của ông Hồ Thanh S và bà Lê Thị Kiều T phù hợp với Điều 81, 82 của Luật hôn nhân và gia đình nên có cơ sở chấp nhận.

[3]. Về tài sản chung và nợ chung: Ông Hồ Thanh S và bà Lê Thị Kiều T trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về lệ phí Tòa án: Ông Hồ Thanh S và bà Lê Thị Kiều T mỗi người đồng ý chịu số tiền 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà ông Hồ Thanh S và bà Lê Thị Kiều T đã nộp theo biên lai thu số 0009574 và 0009575 cùng ngày 25/02/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng. Ông S và bà T đã nộp đủ.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Hồ Thanh S và bà Lê Thị Kiều T đồng ý thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Ông Hồ Thanh S và bà Lê Thị Kiều T trình bày ông bà có 02 người con chung tên Hồ Minh H; (Giới tính: nam) sinh ngày 12/4/2002 và Hồ Thanh H1; (Giới tính: nam) sinh ngày 11/11/2008.

Ông Hồ Thanh S và bà Lê Thị Kiều T thống nhất thỏa thuận giao cháu Hồ Thanh H1 cho bà Lê Thị Kiều T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu H1 đủ 18 tuổi. Hiện cháu H1 đang sống với bà T.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Hồ Thanh S và bà Lê Thị Kiều T thống nhất thỏa thuận ông Hồ Thanh S không cấp dưỡng nuôi con.

Đối với cháu Hồ Minh H; (Giới tính: nam) sinh ngày 12/4/2002 đã đủ 18 tuổi và có cuộc sống tự lập nên ông Hồ Thanh S và bà Lê Thị Kiều T thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông Hồ Thanh S có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc cháu Hồ Thanh H1 mà không ai được cản trở.

1.3. Về tài sản chung và nợ chung: Ông Hồ Thanh S và bà Lê Thị Kiều T

trình bày không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

1.4. Về lệ phí dân sự sơ thẩm: Ông Hồ Thanh S và bà Lê Thị Kiều T mỗi người đồng ý chịu số tiền 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà ông Hồ Thanh S và bà Lê Thị Kiều T đã nộp theo biên lai thu số 0009574 và 0009575 cùng ngày 25/02/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng. Ông S và bà T đã nộp đủ.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn.
- VKSND TPST;
- Chi cục THADS TPST;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thúy Uyên